

Số: **380/2018/QĐST - HNGĐ**

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 448/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/9/2018 giữa:

- Người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1982

HKTT và nơi cư trú: PX- BY TT trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, số x Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Huy D, sinh năm 1983.

HKTT: PX- BY TT trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải, số x Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: Số X Kim Ngưu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 397, 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 - Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Huy D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Huy D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh D có 03 (ba) con chung là Nguyễn Nữ Hoàng N sinh ngày 20/12/2007, Nguyễn Nữ Hoàng A sinh ngày 06/3/2014 và Nguyễn Hoàng M Khôi sinh ngày 12/11/2017. Sau khi ly hôn chị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cả 03 con chung và anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 7.000.000đồng/tháng kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà đất chung: Chị T và anh D không có không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị T và anh D mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Anh chị đã nộp dự phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005194 và số 0005195 ngày 04/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP.Hà Nội
- VKSND Q. Thanh Xuân;
- Chi cục THADS Q. Thanh Xuân;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị An

